TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐDS - ST	*NL, ngày 07 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 17/2017/QH14 và khoản 2 Điều 210 Luật các tổ chức tín dụng số 32/2014 QH15.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, Điều 13, Điều 14 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2024/TLDS - ST ngày 29 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: - Công ty Cổ phần M.

Địa chỉ: Tầng M Tòa nhà V, số N DT, DVH, quận CG, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Bùi Công T - Chúc vụ: Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy T - Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Miền Bắc (Văn bản ủy quyền số 02/2024/UQ-GĐ ngày 19/4/2024).

Người được ủy quyền lại: - Bà Thịnh Mai G - Chuyên viên xử lý nợ .

- Ông Nguyễn Thế T - Chuyên viên xử lý nợ.

(Văn bản ủy quyền số 1850/2024/ UQ - M ngày 01/10/2024).

Cùng địa chỉ: Tầng 3, TTTM TH, số X, đại lộ LL, phường LS, thành phố TH, tỉnh TH.

- Ngân hàng V.

Địa chỉ: Tòa V, Số Z LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý, theo văn bản ủy quyền số: 38a/2024/UQN - CTQT ngày 01/6/2024 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng V

Người được ủy quyền lại: Bà Tống Thị L - Chuyên viên xử lý nợ .

(Văn bản ủy quyền số 12/2024/ UQ - M ngày 01/11/2024).

Địa chỉ: Tầng 3, TTTM TH, số X, đại lộ LL, phường LS, thành phố TH, tỉnh TH.

Bị đơn: Chị Lê Thị B, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng S, xã VA, huyện NL, tỉnh TH.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị B trả cho của Ngân hàng V và Công ty M theo Hợp đồng cho vay hạn mức số : LN 230 407 885 8613 ngày 26/4/2023. Số tiền còn nợ tính đến ngày 29/4/2025 với tổng số tiền 711,465,740 đồng (*Bảy trăm mười một triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm bốn mươi đồng*), cụ thể như sau:

- Trả cho Ngân hàng TMCP V **:** Nợ gốc: 51,169,877 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi chậm trả lãi: 14,937,283 đồng. Tổng cộng: 66,107,160 đồng *(Sáu mươi sáu triệu một trăm linh bảy nghìn một trăm sáu mươi đồng).*

- Trả cho Công ty cổ phần M **:** Nợ gốc: 480,923,038 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi chậm trả lãi: 164,435,542 đồng. Tổng cộng: 645,358,580 đồng *(Sáu trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm năm mươi tám nghìn năm trăm tám mươi đồng).*

Tài sản đảm bảo cho hai khoản vay này là: Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn khác gắn liền với đất tại Thửa đất số: 401, Tờ bản đồ số: 16, địa chỉ: Làng S, xã VA, huyện NL, tỉnh TH theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BK 733767, Số vào sổ cấp GCN CH00083 do Ủy ban nhân dân huyện NL, tỉnh TH cấp ngày 18/06/2012. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số LN2304078858613 Số Công chứng 3834 Quyển số 02/2023 TP/CC-SCC/HDGD ký ngày 26/04/2023 tại văn phòng Công chứng Lại Văn T.

Chị Lê Thị B tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh đối với khoản tiền nợ, kể từ ngày 29/4/2025 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ theo mức lãi suất và các điều khoản quy định mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng V và Công ty M với chị Lê Thị B.

Trường hợp chị Bảo không thực hiện nghĩa vụ thi hành án. Thì Ngân hàng V và Công ty M sẽ đề nghị cơ quan thi hành án dân sự huyện NL phát mại tài sản của chị Bảo đã thế chấp. Nếu phát mại tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ thì chị B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng V và Công ty M, cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí:

+ Chị Lê Thị B chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.787.000 đ *(Mười bảy triệu, bảy trăm tám bảy nghìn đồng)*. Giảm cho chị Lê Thị B 50% mức án phí phải nộp do hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm chị B còn phải nộp là 8.893.500 đồng, (Tám triệu, tám trăm chín ba nghìn năm trăm đồng).

+ Công ty Cổ phần M và Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho Công ty Cổ phần M và Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 14.341.000đ *(Mười bốn triệu, ba trăm bốn mươi mốt nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0002459 ngày 28/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh TH;
- Chi cục THADS huyện NL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh